

Hệ thống giao tiếp trao đổi hình (PECS) – phương pháp can thiệp cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ

Ngô Thanh Bằng*

*ThS. Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An

Received: 23/02/2024; Accepted: 6/3/2024; Published: 11/3/2024

Abstract: Intervention methods for children with autism spectrum disorders are divided into schools with their own hypotheses about approaches, goals and activities. This article only explores the image exchange communication method in treating autism for preschool children.

Keywords: Intervention, autism spectrum disorder, video communication system

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, tự kỷ ở trẻ em đang có xu hướng gia tăng, trẻ thường khó khăn về giao tiếp (GT) và tương tác xã hội. Nếu không phát hiện và điều chỉnh hành vi sớm sẽ làm cho trẻ khó hoà nhập cộng đồng, trở thành gánh nặng cho gia đình, xã hội. Trẻ tự kỷ ở độ tuổi mầm non, khả năng ngôn ngữ phát triển chậm hơn rất nhiều so với bạn bè cùng trang lứa. Để hình thành nhu cầu muốn GT và phát triển khả năng GT cho trẻ một cách tự nhiên, phương pháp (PP) giao tiếp trao đổi hình (PECS) là PP có nhiều ưu thế nhất.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm

PECS (Picture Exchange Communication System) là hệ thống GT trao đổi hình (hình ảnh) - một dạng của hình thức GT thay thế và thúc đẩy GT, trong đó người ta sử dụng hình ảnh dưới các hình thức khác nhau thay cho ngôn ngữ để giúp trẻ có thể học cách GT. PECS đặc biệt hữu hiệu đối với các trẻ em chậm phát triển ngôn ngữ, tự kỷ hoặc các trẻ em có triệu chứng chậm phát triển ngôn ngữ khác.

Hình thức đơn giản và sơ khai nhất của PECS là trẻ được dạy sử dụng các tranh, ảnh các đồ vật/ đồ chơi mà trẻ yêu thích. Khi trẻ muốn một món đồ chơi nào đó, trẻ có thể chọn ra bức tranh mô tả món đồ chơi đó và đưa cho đối tác trong quan hệ GT (có thể là cha mẹ, cô giáo, hoặc thậm chí là bạn cùng chơi). Đối tác GT – chủ thể giao tiếp thứ 2 này sau đó sẽ đưa cho bé món đồ chơi mà bé thích. Sự trao đổi này sẽ củng cố quan hệ GT giữa 2 chủ thể.

2.2. Các giai đoạn ứng dụng PECS

2.2.1. Giai đoạn 1: Giao tiếp như thế nào?

a. Mục tiêu: khi trẻ thấy đồ vật rất thích, trẻ lấy tranh, đưa cho đối tượng GT, và sẽ bỏ tranh trong tay của đối tượng GT.

b. Lưu ý:

+ Giai đoạn này cần 2 người huấn luyện để dạy

trẻ cách vào hoạt động.

+ Không có sự gợi ý bằng lời nói

+ Giới thiệu mỗi lần một tranh

+ Không nên luyện hết trong một buổi tập. Sắp xếp khoảng 30 – 40 cơ hội tập GT mỗi ngày

+ Sử dụng những củng cố khác nhau (thức ăn, đồ chơi, trò chơi, ...)

+ Thiết kế tranh phù hợp với khả năng sử dụng tay của trẻ

c. PP dạy: PP này cần hai người huấn luyện. Người thứ nhất là đối tượng GT, người thứ hai sẽ gợi ý thể chất. Người thứ hai không GT với trẻ và gợi ý từ phía bàn sau. Đối tượng GT để sẵn bức tranh trên bàn và lôi kéo sự chú ý của trẻ bằng cách đưa ra đồ vật trong tranh. Khi trẻ chú ý và tỏ ý muốn đồ vật đó, người gợi ý thể chất sẽ cầm lấy tay trẻ, gợi ý trẻ cầm bức tranh đặt vào tay đối tượng GT. Người thứ hai dần dần giảm sự gợi ý và để trẻ tự làm một mình. Hai người huấn luyện nên thay phiên nhau làm đối tượng GT và người gợi ý thể chất.

2.2.2. Giai đoạn 2: Khoảng cách và kiên trì

a. Mục tiêu: Trẻ tìm quyền vớ, lấy tranh ra, đến gần đối tượng GT, gây sự chú ý, bỏ tranh trong tay của đối tượng.

b. Lưu ý: ở giai đoạn này, người hướng dẫn không sử dụng lời nói

c. PP dạy: Tương tự như giai đoạn một, nhưng thay đổi về khoảng cách với đối tác GT, thay đổi đối tác GT (bạn bè, cha mẹ, người thân, ...) môi trường, phạm vi GT và vị trí để tranh, ...

2.2.3. Giai đoạn 3: Phân biệt tranh

a. Mục tiêu: Trẻ xin đồ vật bằng cách đến gần quyền vớ, chọn đúng tranh, đến gần đối tượng GT, đưa tranh cho người ấy.

b. Lưu ý: Trong giai đoạn này người huấn luyện sẽ không gợi ý trẻ bằng lời nói.

c. PP dạy:

+ Cho trẻ phân biệt 2 bức tranh, 1 bức tranh trẻ thích và 1 bức tranh trẻ không thích. Cho trẻ chọn tranh, nếu trẻ chọn đúng bức tranh trẻ thích thì khen ngợi và đưa đồ cho trẻ. Nếu trẻ chọn nhầm, đối tác GT sẽ đưa cho trẻ đồ trẻ không thích và sau đó cho trẻ làm lại.

+ Sau khi trẻ biết chọn tranh của đồ vật trẻ thích, bước kế tiếp là liên kết tranh với đồ vật.

Người huấn luyện đưa ra cho trẻ 2 bức tranh (1 tranh trẻ thích và 1 tranh không thích), khi trẻ chọn nhầm tranh, người huấn luyện cản trở trẻ và cho trẻ làm lại từ đầu. Nếu trẻ chọn đúng tranh, người huấn luyện khen ngợi trẻ nhưng chưa đưa đồ cho trẻ ngay, mà bảo trẻ “lấy đi” mà không nói tên đồ vật để cho trẻ tự lấy đồ. Nếu trẻ lấy đúng thì cho trẻ lấy và khen ngợi trẻ. Mục đích của giai đoạn này là để xem trẻ có thể liên kết giữa bức tranh và đồ vật thật hay không.

Tiếp tục giai đoạn này, người huấn luyện đưa ra thêm nhiều bức tranh để trẻ có thể chọn lựa bức tranh trẻ thích với nhiều trở ngại hơn.

2.2.4. Giai đoạn 4: Nguyên câu

a. Mục tiêu: Trẻ xin đồ vật bằng nguyên câu.

b. Phương pháp dạy

+ **Bước 1:** người hướng dẫn dính sẵn tranh “cho con”, sau đó trẻ tự lấy tranh của đồ vật trẻ thích. Người hướng dẫn sẽ giúp trẻ học cách dán bức tranh bên cạnh tranh “cho con” thay vì đặt vào tay đối tượng GT. Người hướng dẫn sẽ giúp trẻ đưa miếng đặt câu vào tay đối tượng GT. Khi đối tượng GT nhận miếng đặt câu sẽ chỉ vào đọc cho trẻ nghe nguyên câu.

- Lưu ý: không nên tốn nhiều thời gian đọc lại câu vì trẻ muốn đồ vật, và sẽ không đợi lâu được. Vì vậy lần đầu trẻ tự làm được, nên khuyến khích trẻ bằng cách phát ra tiếng “ô!” “a!”

+ **Bước 2:** Trẻ phải lấy tranh “cho con” và dính trên miếng đặt câu. Khi trẻ sắp sửa lấy tranh của đồ vật, người gợi ý sẽ giúp trẻ lấy tranh “cho con” trước. Khi dính tranh cho con xong rồi, phần tiếp theo làm như bước 1. Vì vậy để trẻ tự dính tranh đồ vật và lấy miếng đặt câu đưa đối tượng GT. Khi nhận miếng đặt câu, đối tượng GT sẽ tiếp tục đọc nguyên câu để trẻ nghe.

Chú ý: Kỹ năng mới là lấy tranh “cho con” và dính trên miếng đặt câu. Lần đầu trẻ tự lấy tranh “cho con” nên khuyến khích trẻ bằng cách phát ra tiếng “ô!” “a!”

Bước 3: “Đọc” nguyên câu

Mục đích bước 3 là cùng “đọc” nguyên câu. Khi đối tượng nhận miếng đặt câu, sẽ giúp trẻ chỉ mỗi từ khi đối tượng đang đọc. Không cần người gợi ý vì trẻ

đã chủ động làm việc. Dần dần trẻ sẽ không cần nhắc và sẽ chỉ mỗi từ khi đối tượng GT đọc. Thời gian này giống như trẻ bình thường GT với người xung quanh. Khi trẻ quen nghe đối tượng GT đọc chữ khi trẻ chỉ chữ, bước kế tiếp là khuyến khích trẻ nói. Khi trẻ chỉ chữ và đợi người lớn đọc, người lớn đọc 1 chữ và ngừng lại 3-5 phút (cho con...). Đôi lúc trẻ sẽ nói chữ cuối để “đọc” xong nguyên câu. Nếu trẻ nói được, khuyến khích trẻ bằng cách ra tiếng và đưa đồ vật. Nếu trẻ không nói, đối tượng GT vẫn đưa đồ vật.

- Giảm cỡ tranh: Ở giai đoạn này, vở, miếng đặt câu, tranh sẽ rất nhiều. Vì vậy, cần giảm cỡ tranh, và nên bắt đầu với các tranh quen thuộc nhất của trẻ. Kiểm soát khả năng phân biệt tranh và liên kết tranh với đồ vật.

- Nói “không”: Khi mới bắt đầu tập GT bằng tranh, phụ huynh và giáo viên (GV) nên cố gắng không nói “không” khi trẻ đã xin bằng tranh. Nhưng đến giai đoạn này, sẽ có lúc “không” cho. Có nhiều cách nói không trong hoàn cảnh tự nhiên:

+ Hộp rỗng: nếu trẻ muốn ăn, hãy cho trẻ xem một hộp rỗng và nói “hết rồi” thay vì nói “không cho”. Trẻ sẽ nhận thức được rằng, không còn thức ăn khi thấy hộp rỗng.

+ Cho trẻ chọn đồ vật khác: có thể cho trẻ chỉ tranh hoặc cho trẻ xem đồ vật mà trẻ có thể chơi.

+ Dạy trẻ “đợi”: Không nên kêu trẻ đợi nếu trẻ không được đồ vật đó sau 1 thời gian.

+ Làm hợp đồng: nếu trẻ muốn đồ vật mà GV không đưa ngay được, có thể làm hợp đồng với trẻ. Ví dụ: nếu trẻ dọn dẹp phòng sau khi chơi xong, thì trẻ sẽ được đồ vật trẻ xin.

+ “Bây giờ không được”: khi đến giờ học mà trẻ vẫn muốn chơi ở ngoài, GV có thể dính tranh trên một trang đặc biệt cho những hoạt động không được làm trong thời gian này. Trẻ sẽ biết những hoạt động đó không được làm tại thời điểm này.

+ Nói “không”: Trong thực tế, có lúc phải nói “không”. Mặc dù không thích, nhưng trẻ phải biết rằng có lúc trẻ không đạt được những gì mình đã xin.

2.2.5. Giai đoạn 5: Trả lời “Con muốn gì?”. Đây là giai đoạn quan trọng và cũng chính là cột mốc phát triển tốt ở trẻ tự kỷ sau khi áp dụng phương pháp PECS trong một thời gian nhất định. Mục tiêu của giai đoạn này đó chính là thúc đẩy sự chủ động của trẻ, giúp trẻ có thể trả lời tốt câu hỏi “Con muốn gì?”.

Nhờ đó mà trẻ nhỏ sẽ được gia tăng hiệu quả về khả năng GT, rút ngắn được khoảng cách giữa trẻ và người GT, trẻ nhỏ cũng trở nên chủ động và phát

triển kỹ năng tốt hơn. Các bước thực hiện:

Bước 1: Kết hợp giữa việc đưa ra gợi ý và hỏi “Con muốn gì?”. Ví dụ như bạn có thể chỉ vào bảng “Cho con” và cầm hình ảnh gấu để xem con có thể nhớ ra bản thân nên làm gì hay không. Nếu trong lần đầu trẻ vẫn chưa thể kịp phản ứng, hãy nhẹ nhàng hướng dẫn con.

Bước 2: Khi hỏi “Con muốn gì?” bạn hãy kiên nhẫn chờ đợi trong vài phút để trẻ có thể suy nghĩ và định hình bản thân nên làm gì tiếp theo. Nếu trẻ vẫn chưa thể nhớ ra thì hãy chỉ vào bản “Cho con” để gợi ý cho trẻ những bước tiếp theo.

Bước 3: Thay vì liên tục đặt ra câu hỏi, đôi khi các bậc phụ huynh cũng cần cho con chủ động yêu cầu hoặc đòi hỏi một món đồ nào đó.

2.2.6. Giai đoạn 6: Bình luận: Mục tiêu chính của giai đoạn này đó chính là mở rộng sự hiểu biết của con thông qua đa dạng các câu hỏi khác nhau. Thay vì cứ mãi hỏi “Con muốn gì”, các bậc phụ huynh cũng có thể thay đổi một số mẫu câu tùy thuộc vào từng trường hợp khác nhau. Ví dụ như “Con cảm thấy thế nào?”, “Con đang có gì?”, “Con nghe thấy gì?”, ...

Lưu ý:

Bổ sung đa dạng các tấm bảng, bức tranh với nội dung mới mẻ hơn, ví dụ như “Con thấy”, “Con có”, “Con nghe”, ...

Dạy con phân biệt giữa ý nghĩa của các câu và sử dụng chúng trong các hoàn cảnh khác biệt.

- Giữa các câu hỏi nên có khoảng cách về thời gian để trẻ có thể suy nghĩ và thực hiện tốt.

2.3. Một số ưu, khuyết điểm khi sử dụng PP PECS cho trẻ tự kỷ

2.3.1. Ưu điểm

- PECS là PP can thiệp đơn giản, dễ hiểu và có thể thực hiện dễ dàng. Ngoài thời gian can thiệp chuyên sâu tại trung tâm, gia đình có thể thực hiện phương pháp này tại nhà để kích thích kỹ năng GT của trẻ.

- Phương pháp sử dụng hình ảnh trực quan, có tính sinh động và chân thực cao nên trẻ có thể dễ dàng tiếp cận và chủ động hơn.

- Giáo cụ đơn giản, dễ chuẩn bị và chi phí không quá cao nên có thể ứng dụng tốt cho nhiều gia đình có điều kiện kinh tế khác nhau.

- PP PECS khuyến khích trẻ GT tự nhiên, không áp đặt và đưa ra những yêu cầu vượt quá khả năng của trẻ. Thông qua PP này, trẻ có thể phát triển khả năng ngôn ngữ và hình thành nhu cầu muốn GT.

- Hình thức ứng dụng dễ dàng, đơn giản, có thể linh hoạt thực hiện trong nhiều môi trường khác

nhau.

- Thẻ hình ảnh có nội dung là những đồ vật, món ăn gần gũi nên rất dễ tiếp cận trẻ. So với việc dạy nói thông thường, rõ ràng việc tiếp cận bằng thẻ hình mang lại hiệu quả rõ rệt hơn.

- Giúp trẻ mở rộng các mối quan hệ GT từ người thân, bạn bè cho đến GV.

- Trẻ có thể bộc lộ suy nghĩ, mong muốn, ý kiến của bản thân với tất cả mọi người thông qua các thẻ hình ảnh – ngay cả với những trẻ tự kỷ không nói được.

2.3.2. Hạn chế

- Cách thức thực hiện PP PECS đơn giản nhưng quá trình ứng dụng cho trẻ tự kỷ cần phải mất nhiều thời gian và công sức để chuẩn bị tài liệu, hình ảnh và giúp trẻ chọn đúng thẻ hình ảnh.

- PP PECS chỉ tập trung vào việc phát triển khả năng GT, không cải thiện khả năng vận động, điều hòa cảm giác, ...

- Cần có sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và những người thân bên cạnh.

- PP PECS chủ yếu sử dụng giáo cụ là các thẻ hình có nội dung gần gũi với trẻ. Do đó, phương pháp này chỉ khuyến khích giao tiếp chọn lọc. Nội dung hình thường bị giới hạn nên không thực sự hiệu quả trong việc phát triển toàn diện khả năng ngôn ngữ cho trẻ.

3. Kết luận

PP trị liệu cho trẻ tự kỷ thông qua hình ảnh (PECS) là một trong những hướng can thiệp hiệu quả hiện nay. PECS là PP có nhiều ưu thế nhất áp dụng đối với tuổi mẫu giáo (do việc học có hỗ trợ trực quan – phù hợp với trình độ phát triển nhận thức và phát triển của não bộ của trẻ). Để phát huy hiệu quả, PECS thường được áp dụng linh hoạt và kết hợp với nhiều PP khác với mục đích cải thiện khả năng ngôn ngữ một cách tự nhiên. Bên cạnh đó, PECS cũng giúp giảm đáng kể các vấn đề hành vi, rối loạn cảm xúc, hỗ trợ thêm cho trẻ kỹ năng hòa nhập và kỹ năng GT xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Ngô Xuân Điệp, *Phương pháp chăm chữa cho trẻ tự kỷ*, <http://lopDPytretuky.com>.

2. Phương Giang, *Chăm sóc, giáo dục trẻ tự kỷ - cần sự chung tay của gia đình và xã hội*. <http://www.cpv.org.vn>.

3. Vũ Bích Hạnh (2007), *Tự kỷ - phát hiện sớm và can thiệp sớm*, NXB Y học.

4. Merlr J. Crawford, Barbara Weber (Hoàng Quốc Chính, Nguyễn Hồng Thanh, Lương Hoàng Long - dịch, 2019), *Can thiệp phổ tự kỷ hằng ngày*. NXB Phụ nữ.